

CÁC MÔ HÌNH, CÂU LẠC BỘ PHỤ NỮ ĐƯA PHÁP LUẬT VÀO CUỘC SỐNG

Thông qua việc xây dựng mô hình, câu lạc bộ (CLB), các cấp hội phụ nữ trên địa bàn huyện Đông Hưng đã tạo ra môi trường sinh hoạt lành mạnh, sôi nổi, góp phần chuyển tải chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định của địa phương tới cán bộ, hội viên, phụ nữ một cách nhanh nhất, dễ nhớ, dễ hiểu, dễ thực hiện.

Thời gian qua, các cấp hội phụ nữ trên địa bàn huyện Đông Hưng không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm đưa chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định của địa phương, nội dung các chuyên đề, nhiệm vụ của hội tới toàn thể cán bộ, hội viên, phụ nữ. Trong đó, đặc biệt chú trọng đến việc tuyên truyền bằng hình thức sân khấu hóa, trực quan sinh động thông qua các mô hình, CLB phụ nữ như mô hình an toàn giao thông (ATGT), tiết kiệm theo gương Bác Hồ, chi hội 5 không 3 sạch, CLB phòng, chống bạo lực gia đình... Đồng chí Vũ Thị Thuần, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) huyện cho biết: Các cấp hội phụ nữ trong huyện đã xây dựng được 1.430 mô hình và 284 CLB. Hoạt động của các mô hình, CLB không chỉ dừng lại ở việc tổ chức các buổi truyền thông kiến thức, giao lưu văn hóa, văn nghệ, tọa đàm, hội thi mà còn dần dựng hàng chục tiểu phẩm với nội dung phong phú hấp dẫn, sinh động, kích thích, là những câu chuyện đã từng xảy ra ngoài đời được chị em khéo léo lồng ghép chủ trương, chính

sách, pháp luật vào và được chính chị em - những diễn viên không chuyên thể hiện. Quan trọng hơn cả là mỗi tiểu phẩm đều mang đến thông điệp với mong muốn mọi người sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật để xây dựng gia đình hạnh phúc, giữ cho xã hội ổn định, văn minh. Mỗi năm, Hội LHPN huyện đều tổ chức các hội thi theo từng chuyên đề, các buổi giao lưu để các mô hình, CLB tham gia trình diễn khả năng tuyên truyền bằng hình thức sân khấu hóa của mình, đồng thời trao đổi, học hỏi lẫn nhau để nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động.

Đồng Động là xã có điểm đen giao thông trên quốc lộ 10, đoạn qua Đồng Năm. Chính vì vậy, từ năm 2013, Hội LHPN xã đã thành lập CLB phụ nữ với ATGT gồm 150 thành viên. Hàng năm, Hội LHPN xã phối hợp tổ chức tổ chức các buổi truyền thông kiến thức, giao lưu văn hóa, văn nghệ, tọa đàm, hội thi mà còn dần dựng hàng chục tiểu phẩm với nội dung phong phú hấp dẫn, sinh động, kích thích, là những câu chuyện đã từng xảy ra ngoài đời được chị em khéo léo lồng ghép chủ trương, chính

động của mô hình góp phần nâng cao ý thức của người dân trong chấp hành Luật Giao thông đường bộ, kiểm chế tai nạn giao thông, đem lại sự bình yên cho mỗi gia đình, cộng đồng và xã hội. Là người tham gia CLB ngay từ những ngày đầu thành lập, là diễn viên tích cực nhất của CLB, chị Đỗ Thị Quỳnh Ngân cho biết: Chúng tôi thường tham gia luyện tập các tiểu phẩm vào buổi tối, có đợt tập cả tháng. Tôi và các bạn diễn phải xem các diễn viên chuyên nghiệp diễn nhiều lần, học từng động tác, cử chỉ, đặc biệt là ánh mắt để có thể chuyển tải hết thông điệp tới người xem.

Để phát huy vai trò của tổ chức hội và trách nhiệm của từng hội viên, phụ nữ trong xây dựng nông thôn mới (NTM), Chi hội Phụ nữ thôn Duyên Trang Tây (xã Phú Lương) từ năm 2018 đã thành lập và duy trì hiệu quả mô hình "Chi hội 5 không, 3 sạch xây dựng mô hình "nuôi lợn nhụa tiết kiệm". Mỗi hội viên tiết kiệm chi tiêu 2.000 đồng/ngày để bỏ lợn, thu hút 89% hội viên, phụ nữ tham gia. Chị Đỗ Thị Hằng, Chủ tịch Hội cho biết: Đến nay, toàn xã đã tiết kiệm bằng hình thức nuôi lợn nhụa được trên 1 tỷ đồng. Chúng tôi đã dùng số tiền tiết kiệm mua sắm vật dụng sinh hoạt trong gia đình và trích một phần giúp trên 100 lượt chị em có hoàn cảnh khó khăn vay đầu tư phát triển sản xuất. Nhờ nguồn vốn vay từ việc thực hành tiết kiệm theo gương



Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Hòa Nam (Đông Hưng) mở lợn nhụa tiết kiệm.

và nhân dân trong xã biến thành hành động cụ thể xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, xây dựng xã NTM nâng cao.

Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Hội LHPN xã Hòa Nam đã phát động hội viên xây dựng mô hình "nuôi lợn nhụa tiết kiệm". Mỗi hội viên tiết kiệm chi tiêu 2.000 đồng/ngày để bỏ lợn, thu hút 89% hội viên, phụ nữ tham gia. Chị Đỗ Thị Hằng, Chủ tịch Hội cho biết: Đến nay, toàn xã đã tiết kiệm bằng hình thức nuôi lợn nhụa được trên 1 tỷ đồng. Chúng tôi đã dùng số tiền tiết kiệm mua sắm vật dụng sinh hoạt trong gia đình và trích một phần giúp trên 100 lượt chị em có hoàn cảnh khó khăn vay đầu tư phát triển sản xuất. Nhờ nguồn vốn vay từ việc thực hành tiết kiệm theo gương

Bác Hồ của Chi hội Phụ nữ thôn Vạn Thắng (xã Hòa Nam) mà chị Nguyễn Thị Lan đã xây dựng được mô hình VAC rộng 1.500m². Chị Lan cho biết: Số tiền tôi vay chỉ hơn 5 triệu đồng, tuy không lớn nhưng rất quan trọng và có ý nghĩa bởi đây là công sức, tình cảm của chị em trong Chi hội mong muốn giúp tôi vượt qua khó khăn, cũng là động lực để tôi vươn lên phát triển kinh tế gia đình, thoát nghèo bền vững.

Tuy vẫn còn những khó khăn trong quá trình hoạt động, song các cấp hội phụ nữ trên địa bàn huyện Đông Hưng vẫn đang nỗ lực duy trì và phát huy hiệu quả để các mô hình, CLB vừa là địa chỉ tin cậy thu hút chị em tham gia tổ chức hội, vừa góp phần thực hiện các phong trào thi đua, nhất là phong trào xây dựng NTM tại địa phương.

THU HIỀN

Béo phì làm gia tăng các bệnh không lây nhiễm

(nhandan.com.vn) Trong 20 năm qua, tỷ lệ thừa cân béo phì tại Việt Nam đã tăng gấp ba lần. Tình trạng này diễn ra không chỉ ở thành phố lớn mà còn gặp ở một số vùng nông thôn.

Béo phì làm gia tăng các bệnh không lây nhiễm

Theo Tiến sĩ Trương Hồng Sơn, Viện trưởng Viện Y học ứng dụng Việt Nam, Phó Tổng thư ký Tổng hội Y học Việt Nam, trong 20 năm qua, vấn đề dinh dưỡng và lối sống ảnh hưởng đến các bệnh không lây nhiễm. Đặc biệt, một trong những nguy cơ cao gây ra các bệnh không lây nhiễm là tình trạng thừa cân béo phì.

"Hầu hết các nước trên thế giới đều tuyên bố thành công giảm suy dinh dưỡng ở các mức độ khác nhau, hiện chưa có nước nào tuyên bố thành công trong việc giảm tình trạng thừa cân, béo phì. Tại Mỹ, cứ ba người thì có hai người béo phì. Đặc biệt, trong 20 - 30 năm qua, tỷ lệ thừa cân béo phì tăng nhanh nhất ở nước có thu nhập trung bình chứ không chỉ ở những nước phát triển như trước kia" - Tiến sĩ Trương Hồng Sơn cho biết.

Tại Việt Nam, trong 10 - 20 năm, tỷ lệ thừa cân béo phì tăng gấp ba lần. Trước kia, chủ yếu béo phì hay gặp ở nữ giới thì giờ tỷ lệ này cũng đang tăng ở nam giới và hen tốc tăng nhanh ở lứa tuổi trẻ em.

Theo Tiến sĩ Trương Hồng Sơn, một nghiên cứu mới nhất ở trường tư thục cho thấy, tỷ lệ học sinh béo phì lên tới 30%. Đây là nguyên nhân gây ra sự bùng nổ bệnh mãn tính không lây như tim mạch, huyết áp, tiểu đường, mỡ máu và hen tắc nghẽn mãn tính... trong 10 - 20 năm nữa, nếu chúng ta không có biện pháp kiểm soát chặt chẽ ngay từ bây giờ.



"Tỷ lệ thừa cân béo phì ở trẻ tăng nhanh là do cha mẹ chúng ta đang tạo cho con thói quen xấu. Qua thăm khám cho các cháu, chúng tôi thấy tình trạng các bệnh phụ huynh cho con em mình sử dụng thức ăn nhanh tăng nhanh, đặc biệt tại các thành phố lớn" - Tiến sĩ Trương Hồng Sơn nói.

Vi thể, các bác phụ huynh không nên lạm dụng thức ăn nhanh. Việc cho con em mình uống nhiều nước ngọt sẽ càng làm gia tăng tình trạng thừa cân, béo phì. Bởi vì lạm dụng đồ ngọt sẽ gây ra cản trở hấp thụ canxi cho trẻ em.

Ăn đơn giản làm gia tăng béo phì

Việc ăn tập trung vào một số loại thức ăn chủ yếu sẽ dễ dẫn tới tình trạng béo phì. Tiến sĩ Trương Hồng Sơn lý giải điều này rằng, nếu chúng ta ăn đa dạng, thì mỗi loại thức ăn sẽ cung cấp các vi chất, dinh dưỡng riêng. Và bên cạnh đó, nếu ăn đa dạng, con người sẽ ăn mỗi thức ăn một chút. Nhưng nếu chỉ ăn một loại thức ăn, sẽ có xu hướng ăn nhiều hơn để cung cấp năng lượng.

"Các nghiên cứu cho thấy, nếu cứ ăn đơn giản một loại thức ăn như trẻ chỉ thích ăn thịt lợn kho, sẽ có mong muốn ăn với số lượng lớn hơn. Đó là lý do, vì sao mà ăn đơn giản chỉ là thịt lợn kho, trẻ vẫn có nguy cơ béo phì" - Tiến sĩ Trương Hồng Sơn nói.



Cũng theo chuyên gia dinh dưỡng này, trong một thực phẩm, thông thường có 20 loại vi chất. Có những loại vi chất có ở thực phẩm này nhưng lại thiếu ở thực phẩm khác. Khi sử dụng thực phẩm không đa dạng, sẽ dẫn tới tình trạng thiếu một số vi chất khác mà những vi chất này đôi khi tham gia quá trình đốt cháy năng lượng, chuyển hóa. Thiếu vi chất làm chậm lại quá trình chuyển hóa năng lượng trong cơ thể, sẽ ảnh hưởng đến tăng trưởng làm trẻ béo hơn.

NGUYỄN CƯỜNG

Bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại làng nghề



Nghề chạm bạc mang lại thu nhập ổn định cho nhiều lao động nhưng công tác bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động chưa được quan tâm.

nhiều người trong thôn, nhất là chị em phụ nữ bị viêm phế quản, ung thư tuyến giáp phải đi bệnh viện và gia tăng những năm gần đây" - ông Thiết cho biết.

Làng nghề chạm bạc Đồng Xâm, xã Hồng Thái (Kiến Xương) có trên 150 tổ sản xuất với gần 2.000 lao động làm nghề và hàng nghìn lao động thời vụ. Bên cạnh việc không tuân thủ các quy định về ATVSLĐ như người vận hành máy móc chưa được tập huấn về an toàn lao

động thì nhận thức của NLD về ATVSLĐ cũng hạn chế. Nghề nhân nhân dân Nguyễn Văn Ngoan, Chủ tịch Chi hội Chạm bạc mỹ nghệ Đồng Xâm cho biết: NLD đến làm việc đều được chủ cơ sở trang bị bảo hộ lao động như làm đột dập có gang tay, mài bụi có khẩu trang nhưng thiếu chủ cơ sở không nhắc nhở NLD cũng không sử dụng. Đó là những nguyên nhân dẫn đến mất ATVSLĐ, tai nạn lao động.

Đã có nhiều văn bản hướng dẫn thực hiện, trong đó có hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo đảm ATVSLĐ khu vực phi chính thức. Năm 2018, Sở đã tập huấn, huấn luyện ATVSLĐ cho trên 1.300 lao động, hỗ trợ 2 làng nghề mô hình quản lý ATVSLĐ. Từ đầu năm đến nay, Sở đã tập huấn nâng cao năng lực ATVSLĐ cho 77 cán bộ cấp tỉnh, huyện; huấn luyện nghiệp vụ về ATVSLĐ cho 130 cán bộ quản lý doanh nghiệp và cán bộ làm công tác ATVSLĐ tại doanh nghiệp; huấn luyện ATVSLĐ cho 380 người, trong đó có cán bộ quản lý cấp xã và quản lý làng nghề; 360 người là chủ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong làng nghề của các huyện Kiến Xương, Vũ Thư, Đông Hưng. Tuy nhiên, kết quả thực hiện trong khu vực này còn nhiều hạn chế, còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất ATVSLĐ, tai nạn lao động.

Theo thống kê của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, năm 2018, toàn tỉnh xảy ra 19 vụ tai nạn lao động, làm chết 19 người; 9 tháng đầu năm 2019 xảy ra 40 vụ, làm chết 8 người, trong đó có những vụ tai nạn lao động xảy ra tại các làng nghề, cơ sở sản xuất, kinh doanh ở địa phương. Theo ông Tăng Quốc Sửu, Trưởng phòng Việc làm - An toàn lao động (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội), nguyên nhân của những hạn chế về công tác ATVSLĐ trong khu vực làng nghề thời gian qua là do mô hình tổ chức quản lý ATVSLĐ khu vực phi chính thức ở cơ sở chưa cụ thể, rõ ràng; chưa phân định rõ trách nhiệm của chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể ở cơ sở; quy hoạch cơ sở sản xuất, kinh doanh trong làng nghề thiếu đồng bộ; ý thức trách nhiệm của người quản lý, chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh và NLD còn nhiều hạn chế. Đặc biệt là chế tài áp dụng biện pháp xử lý, xử phạt về ATVSLĐ trong khu vực làng nghề chưa đồng bộ.

Trước thực trạng trên, thực hiện Luật An toàn, vệ sinh lao động, tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Thời gian qua, mặc dù công tác bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ) được các cấp, các ngành, các địa phương chú trọng nhưng tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy, nổ vẫn diễn biến phức tạp, khó lường. Đặc biệt, tại các làng nghề, nhận thức của chủ cơ sở và người lao động (NLD) về ATVSLĐ còn hạn chế.

Làng Vẽ, xã Canh Tân (Hưng Hà) có gần 600 hộ làm nghề mộc, giải quyết việc làm cho hơn 2.000 lao động với thu nhập bình quân từ 3 - 7 triệu đồng/người/tháng, doanh thu hàng năm đạt bình quân 110 tỷ đồng. Kinh tế phát triển, hàng loạt máy móc được đưa vào sử dụng thay thế sức lao động. Tuy nhiên, bên cạnh việc tăng năng suất lao động, làm ra nhiều sản phẩm thì nguy cơ mất ATVSLĐ cũng tăng cao. Hầu hết các chủ cơ sở trong thôn sử dụng máy móc cũng chưa được tập huấn về ATVSLĐ. Ngoài ra, nghề mộc cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ về tiếng ồn, bụi, đặc biệt là hóa chất độc hại như sơn PU. Là Bí thư Chi bộ thôn Vẽ Đông, ông Nguyễn Văn Thiết rất trăn trở trước những nguy cơ mất ATVSLĐ, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, đời sống của người dân. "Nghề mộc, ngoài việc sử dụng nhiều máy móc thì rất bụi và độc, nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao. Đã có

Máy cuốn rơm rạ là giải pháp tối ưu giải quyết bài toán xử lý rơm rạ sau thu hoạch được một số tỉnh áp dụng. Với chủ trương phát triển đàn trâu, bò thời gian tới, ngành Nông nghiệp đang có định hướng áp dụng mô hình này vừa giúp giảm thiểu tình trạng đốt rơm rạ, vừa tạo nguồn thức ăn thô cho chăn nuôi, tạo sinh kế cho người dân.

Ông Trần Minh Hưng, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Thái Bình cho biết: Hiện nay, ở tỉnh ta, cơ giới hóa trong nông nghiệp đang diễn ra mạnh mẽ, đặc biệt là khâu thu hoạch lúa (trên 90% diện tích). Ước tính, lượng rơm rạ sau thu hoạch khoảng 1 triệu tấn, trong đó có khoảng 300.000 tấn có thể sử dụng làm thức ăn cho trâu, bò. Mặc dù ngành Nông nghiệp đã triển khai nhiều mô hình, tích cực khuyến cáo người dân áp dụng các biện pháp xử lý rơm rạ khoa học, hợp lý, như: sử dụng chế phẩm vi sinh xử lý rơm rạ, thu gom rơm rạ làm thức ăn cho gia súc, ủ phân

Máy cuốn rơm rạ - góp phần bảo vệ môi trường và phát triển nông nghiệp bền vững

hoặc tích trữ làm nguyên liệu trồng nấm... Tuy nhiên, do chế độ sản xuất nông nghiệp, thời gian chuyển vụ nhanh, phần nhiều bà con nông dân muốn nhanh gọn, thuận tiện nên đã chọn cách đốt rơm rạ tại đồng, không chỉ ảnh hưởng đến môi trường mà còn tác động xấu đến hiệu quả sản xuất trong những vụ tiếp theo... Việc đốt rơm rạ ngay tại đồng ruộng sẽ phá vỡ vi sinh vật có lợi, chất dinh dưỡng, làm đất đai ngày càng thoái hóa, mất cân bằng hệ sinh thái đồng ruộng, từ đó gia tăng sâu bệnh hại trong khi đẩy lại là nguồn nguyên liệu sử dụng trong chăn nuôi, làm nấm, làm phân bón...

Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Thường vụ



Trình diễn máy cuốn rơm rạ trên cánh đồng xã Vũ Hội (Vũ Thư).

Tỉnh ủy về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển đàn trâu, bò thương phẩm theo chuỗi liên

kết giai đoạn 2019 - 2025 và những năm tiếp theo; đề án của UBND tỉnh về phát triển

đàn trâu, bò thương phẩm theo chuỗi liên kết giai đoạn 2019 - 2025 và những năm tiếp theo, thời gian tới, đàn trâu, bò tăng dần thì nhu cầu sử dụng rơm rạ làm thức ăn tăng theo. Hiện nay, người dân trong tỉnh thu gom rơm rạ bằng phương pháp thủ công, tốn nhiều công lao động mà lượng rơm rạ thu được lại không nhiều. Để giải quyết những tồn tại trên và tiếp tục thực hiện mục tiêu đưa cơ giới hóa vào khâu sau thu hoạch, tận dụng phụ phẩm nông nghiệp, vừa qua, Trung tâm Khuyến nông Thái Bình đã tổ chức hội thảo đầu bờ trình diễn máy cuốn rơm rạ phục vụ chăn nuôi trâu và các bò nhận được nhiều quan tâm, đánh giá cao của cả nông dân,

chủ trang trại. Ông Phạm Văn Quý, xã Vũ Hội (Vũ Thư) cho biết: Máy cuốn rơm rạ nếu đưa về đồng ruộng Vũ Hội sẽ giải quyết được tình trạng đốt rơm rạ đang diễn ra gây nhiều bức xúc hiện nay, vừa giải quyết bài toán môi trường, nông dân chúng tôi lại có thêm phần thu nhập từ bán rơm rạ.

Anh Đoàn Văn Cường, chủ trang trại chăn nuôi bò thôn Năng Tĩnh, xã Vũ Hội (Vũ Thư) cho biết: Trang trại của tôi được xây dựng với diện tích 5ha, hiện đang nuôi 60 con bò. Để chủ động nguồn thức ăn thô cho bò, tôi mua rơm được cung cấp bằng máy của các chủ máy ở một số tỉnh lân cận với giá 1.200 - 1.400 đồng/kg tùy thuộc chất lượng rơm. Được trực tiếp tham quan máy cuốn rơm rạ hoạt động trên đồng ruộng, thời gian tới, tôi dự định góp vốn cùng một số chủ trang trại khác đầu tư mua máy để phục vụ chăn nuôi của gia đình, tận dụng nguồn nguyên liệu sẵn có tại địa phương.

Máy cuốn rơm rạ trình diễn tại hội thảo có giá khoảng 400

triệu đồng, tiêu tốn ít nhiên liệu. Máy vận hành cần từ 2 - 3 người, mỗi giờ làm cần từ 20 - 25 cuộn rơm với trọng lượng từ 12 - 15kg/cuộn (rơm khô). Trung bình mỗi ngày, máy cuốn rơm rạ cho diện tích từ 7 - 8ha. Theo tính toán của Trung tâm Khuyến nông Thái Bình, mỗi cuộn rơm sau khi được xử lý có thể làm thức ăn cho 2 con bò/ngày. Ảnh hưởng của bệnh dịch tả lợn châu Phi, không chỉ có Thái Bình mà nhiều địa phương trong cả nước đã thay đổi cơ cấu đàn vật nuôi, phát triển đàn trâu, bò thương phẩm. Đây là thị trường tiềm năng để phát triển, mở rộng máy cuốn rơm rạ.

Việc đưa máy cuốn rơm rạ vào sản xuất là hướng ứng dụng cơ giới hóa, nâng cao giá trị thu hoạch trên diện tích canh tác. Mong rằng thời gian tới, những chiếc máy này sẽ xuất hiện trên đồng ruộng Thái Bình, góp phần bảo vệ môi trường và phát triển nông nghiệp bền vững.

NGÂN HUỖN